

Lot No.:
Mfg. Date:
Exp. Date:
Visa No.:

Sodium Hyaluronate 1mg/ml
TEARON Eye Drops
Preservative-Free

TEARON Eye Drops 0.5 mL
Sodium Hyaluronate 1mg/ml
Lot No.:
Exp. Date:
Manufactured by:
Hanlim Pharm. Co., Ltd.-Korea



Rx Prescription Drug 0.5 mL x 30 Pieces
Preservative-Free
TEARON Eye Drops
Sodium Hyaluronate 1mg/ml

[Composition]:
Each pieces 0.5mL contains:
Sodium hyaluronate.....0.5mg

[Indication], [Contraindication], [Dosage & Administration], [Precaution], [Side effects]:
Please refer to the insert inside

[Product specification]:
In-house

[Storage]:
Store in tight container, protected from light, at temperature not exceed 30°C

▲ KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
▲ READ THE INSTRUCTION CAREFULLY BEFORE USE

MANUFACTURED BY
HANLIM PHARM. CO., LTD.
2-27, Yeongmun-ro, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea

Rx Prescription Drug 0.5 mL x 30 Pieces
Preservative-Free
TEARON Eye Drops
Sodium Hyaluronate 1mg/ml

Rx-Thuốc kê đơn- Thuốc nhỏ mắt TEARON

Mỗi ống 0.5 mL dung dịch chứa:
Natri Hyaluronat 0,5 mg. Đóng gói:
Hộp 30 ống đơn liều, mỗi ống chứa 0.5 mL dung dịch thuốc nhỏ mắt. Chỉ định, cách dùng, liều dùng, chống chỉ định: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng. SĐK, số lô SX, NSX, HD xem Visa No., Lot No., Mfg. Date, Exp. Date trên bao bì. Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ không quá 30°C. Các thông tin khác xin xem trên tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM. BỎ THUỐC CÒN LẠI TRONG ỢNG SAU KHI DÙNG. Sản xuất bởi: **HANLIM PHARM. Co., Ltd.** Địa chỉ: 2-27, Yeongmun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc. Xuất xứ: Hàn Quốc. Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS DNKK:

MANUFACTURED BY
HANLIM PHARM. CO., LTD.
2-27, Yeongmun-ro, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc



1. TÊN SẢN PHẨM:

Thuốc nhỏ mắt TEARON

2. CÁC DẤU HIỆU LƯU Ý VÀ KHUYẾN CÁO KHI DÙNG THUỐC:

“Thuốc nhỏ mắt”

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Bỏ thuốc còn lại trong ống sau khi dùng.

3. THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC: Mỗi ống 0,5 mL dung dịch thuốc nhỏ mắt chứa:

Thành phần dược chất: Natri hyaluronat.....0,5 mg

Thành phần tá dược: natri cloric, kali cloric, acid aminocaproic, dinatri edetat hydrat, natri hydroxyd, acid hydrocloric, nước cất pha tiêm.

4. DẠNG BÀO CHẾ: Thuốc nhỏ mắt

Mô tả: Dung dịch nhớt, không màu được đóng trong ống nhựa trong suốt, không màu.

5. CHỈ ĐỊNH:

Điều trị triệu chứng khô mắt trong các trường hợp sau phẫu thuật mắt, sử dụng kéo dài thuốc nhỏ mắt có chứa chất bảo quản trong điều trị glôcôm, hội chứng khô mắt tiên phát (viêm giác-kết mạc khô). Làm giảm tạm thời cảm giác khô mắt, nóng rát và mỏi mắt do khói bụi, nhiệt khô, máy điều hoà, sử dụng màn hình vi tính kéo dài hoặc bôi trơn khi mang kính sát tròng.

6. CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG:

Mỗi lần nhỏ 01 giọt, bỏ lượng thuốc còn lại trong ống sau mỗi lần nhỏ; ngày nhỏ 5-6 lần (ngày sử dụng 5-6 ống thuốc).

Tùy theo triệu chứng của bệnh có thể tăng hoặc giảm liều.

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

7. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Không dùng thuốc này cho bệnh nhân dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.



8. CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Thuốc chỉ dùng nhỏ mắt.

Không để đầu ống nhỏ giọt chạm vào mắt.

Ngưng sử dụng thuốc trong các trường hợp sau:

- Cảm thấy đau mắt.
- Bị thay đổi thị lực.
- Đỏ hoặc ngứa mắt ngày càng nặng lên hoặc kéo dài hơn 48 giờ.

9. SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Chưa có các nghiên cứu về việc sử dụng thuốc nhỏ mắt natri hyaluronat trên phụ nữ có thai và cho con bú, do đó cần thận trọng khi dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú, chỉ sử dụng khi lợi ích thu được lớn hơn nguy cơ mắc phải.

10. ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Các tác dụng phụ khi nhỏ thuốc vào mắt có thể ảnh hưởng đến những công việc cần sự tập trung như lái xe và vận hành máy móc. Do đó, không nên sử dụng cho các đối tượng này.

11. TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Chưa có dữ liệu cụ thể.

13. QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa có dữ liệu cụ thể.

14. CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Nhờ có độ đàn hồi và độ nhớt cao, thuốc có hiệu quả trong việc duy trì và bảo vệ các tế bào biểu mô giác mạc. Các nghiên cứu tiền lâm sàng cho thấy natri hyaluronat là một hợp chất sinh học có tác dụng đẩy nhanh sự lành vết thương của các tế bào biểu mô giác mạc và có đặc tính giữ nước. Tác dụng lâm sàng này đã được sử dụng trong điều trị tổn thương biểu mô giác-kết mạc có liên quan đến hội chứng khô mắt hoặc các rối loạn khác.

15. CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Natri hyaluronat là một polyme có trọng lượng phân tử lớn, vì vậy không được hấp thu vào máu khi dùng nhỏ mắt. Khi dùng nhỏ mắt natri hyaluronat chủ yếu tập trung ở tiền phòng và tạo được màng phun nước mắt nhân tạo ở bề mặt của mắt. Thời gian bán thải trung bình của natri hyaluronat ở bề mặt của mắt là 321 giây. Natri hyaluronat được thải trừ qua tuyến lệ dưới dạng không đổi.



16. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 30 ống đơn liều, mỗi ống chứa 0,5 mL dung dịch thuốc nhỏ mắt.

17. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC:

Điều kiện bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30° C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

18. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT



Hanlim Pharm. Co., LTD.

Địa chỉ: 2-27, Yeongmun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc.

